

CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KHH-QLDN3

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2026

V/v hướng dẫn chính sách thuế
TNDN, hóa đơn.

Kính gửi: Công ty Cổ phần Giống cây trồng Đông Nam.
Địa chỉ: Cụm công nghiệp Tháp Chàm, phường Đô Vinh, tỉnh
Khánh Hòa.

Ngày 28/01/2026, Thuế tỉnh Khánh Hòa nhận được Công văn số 01/CV-DongNamSeed ghi ngày 26/01/2026 của Công ty Cổ phần Giống cây trồng Đông Nam (sau đây gọi là Công ty) về việc vướng mắc chính sách thuế TNDN, hóa đơn. Về vấn đề này, Thuế tỉnh Khánh Hòa có ý kiến như sau:

1. Về việc thanh toán không dùng tiền mặt:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 9 Luật Thuế TNDN số 67/2025/QH15 ngày 14/6/2025 quy định:

“Điều 9. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi quy định tại khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ các khoản chi khi xác định thu nhập chịu thuế nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

...

c) Các khoản chi có đủ hóa đơn, chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định của pháp luật, trừ các trường hợp đặc thù theo quy định của Chính phủ.”

- Căn cứ khoản 1 Điều 9 Nghị định 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật thuế thu nhập doanh nghiệp quy định:

“Điều 9. Các khoản chi được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ quy định tại Điều 10 của Nghị định này, doanh nghiệp được trừ các khoản chi khi xác định thu nhập chịu thuế nếu đáp ứng đủ điều kiện tại các điểm a, b và c sau đây:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, bao gồm cả khoản chi phí bổ sung được trừ theo tỷ lệ phần trăm tính trên chi phí thực tế phát sinh trong kỳ tính thuế liên quan đến hoạt động nghiên cứu và phát triển của doanh nghiệp;...

b) Khoản chi có đủ hóa đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật.

Đối với các trường hợp: Mua sản phẩm là nông, lâm, thủy sản của người sản xuất, đánh bắt trực tiếp bán ra; mua sản phẩm thủ công làm bằng đay, cói, tre, nứa, lá, song, mây, rom, vỏ dừa, sọ dừa hoặc nguyên liệu tận dụng từ sản phẩm nông nghiệp của người sản xuất thủ công trực tiếp bán ra; mua phế liệu của người trực tiếp thu nhặt; mua đồ dùng,

tài sản của hộ gia đình, cá nhân trực tiếp bán ra; mua hàng hóa, dịch vụ của cá nhân, hộ kinh doanh (không bao gồm các trường hợp nêu trên) có mức doanh thu dưới ngưỡng doanh thu chịu thuế giá trị gia tăng phải có chứng từ chi trả tiền theo quy định của pháp luật về kế toán, hóa đơn, chứng từ cho người bán (đối với trường hợp giá trị mua hàng hóa, dịch vụ trong ngày của từng hộ, cá nhân từ 05 triệu đồng trở lên phải thanh toán không dùng tiền mặt) và Bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ do người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền của doanh nghiệp ký và chịu trách nhiệm;

c) Khoản chi có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với trường hợp mua hàng hóa, dịch vụ và các khoản thanh toán khác từng lần có giá trị từ 05 triệu đồng trở lên. Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng.

c1) Trường hợp mua hàng hóa, dịch vụ của một người bán có giá trị dưới 05 triệu đồng nhưng mua nhiều lần trong cùng một ngày có tổng giá trị từ 05 triệu đồng trở lên thì chỉ được tính vào chi phí được trừ trong trường hợp có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt;...”

- Căn cứ điểm a khoản 8 Điều 10 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP quy định về các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế:

“Điều 10. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

...8. Chi cho người lao động thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Chi tiền lương, tiền công và các khoản phải trả khác cho người lao động doanh nghiệp đã hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh trong kỳ nhưng thực tế không chi trả hoặc không có chứng từ thanh toán theo quy định của pháp luật;”

- Căn cứ Điều 26 Nghị định 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính quy định chi tiết thi hành một số điều của luật thuế giá trị gia tăng quy định

“1. Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt là chứng từ chứng minh việc thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định của Nghị định số 52/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt, trừ các chứng từ bên mua nộp tiền mặt vào tài khoản của bên bán.”

Căn cứ các quy định nêu trên:

- Trường hợp Công ty mua nông sản từ hợp tác xã hoặc trực tiếp từ người nông dân, nếu khoản thanh toán từng lần có giá trị từ 05 triệu đồng trở lên phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 9 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 thì được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

- Trường hợp Công ty có khoản chi tiền lương, tiền công và các khoản phải trả khác cho người lao động từng lần từ 05 triệu đồng trở lên và khoản chi được thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 9

Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 thì khoản chi trên được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

2. Về việc lập hóa đơn bán hàng:

- Căn cứ khoản 1 Điều 4 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 3 Điều 1 Nghị định số 70/2025/NĐ-CP) quy định:

“1. Khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, người bán phải lập hóa đơn để giao cho người mua (bao gồm cả các trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động và tiêu dùng nội bộ (trừ hàng hóa luân chuyển nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất); xuất hàng hóa dưới các hình thức cho vay, cho mượn hoặc hoàn trả hàng hóa) và các trường hợp lập hóa đơn theo quy định tại Điều 19 Nghị định này. Hóa đơn phải ghi đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 10 Nghị định này. Trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử phải theo định dạng chuẩn dữ liệu của cơ quan thuế theo quy định tại Điều 12 Nghị định này.”

- Căn cứ Điều 9 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 6 Điều 1 Nghị định số 70/2025/NĐ-CP) quy định:

“1. Thời điểm lập hóa đơn đối với bán hàng hóa (bao gồm cả bán, chuyển nhượng tài sản công và bán hàng dự trữ quốc gia) là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho người mua, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.”

- Căn cứ điểm a khoản 6 Điều 10 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 7 Điều 1. Nghị định 70/2025/NĐ-CP ngày 20/3/2025) như sau:

“a) Tên, đơn vị tính, số lượng, đơn giá hàng hóa, dịch vụ

...

a.3) Số lượng hàng hóa, dịch vụ: Người bán ghi số lượng bằng chữ số Ả-rập căn cứ theo đơn vị tính nêu trên. Trường hợp cung cấp các loại hàng hóa, dịch vụ đặc thù như điện, nước, dịch vụ viễn thông, dịch vụ công nghệ thông tin, dịch vụ truyền hình, dịch vụ bưu chính và chuyển phát, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, được lập theo kỳ quy ước, dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và các trường hợp khác theo hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Tài chính được lập hóa đơn sau khi đối soát dữ liệu thì người bán được sử dụng bảng kê kèm theo hóa đơn; bảng kê được lưu giữ cùng hóa đơn để phục vụ việc kiểm tra, đối chiếu của các cơ quan có thẩm quyền.”

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp Công ty bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ thì phải lập hóa đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 3 Điều 1 Nghị định số 70/2025/NĐ-CP). Trường hợp Công ty bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ đặc thù như điện, nước, dịch vụ viễn thông, dịch vụ công nghệ thông tin, dịch vụ truyền hình, dịch vụ bưu chính và chuyển phát, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm nếu

đáp ứng điều kiện theo quy định tại điểm a.3 khoản 7 Điều 1 Nghị định 70/2025/NĐ-CP thì Công ty được sử dụng bảng kê kèm theo hóa đơn theo quy định của pháp luật.

Thuế tỉnh Khánh Hòa đề nghị Công ty căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị và nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để thực hiện đúng quy định. Nếu có vướng mắc, Công ty liên hệ Phòng Quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp số 3 để được giải đáp (số điện thoại: 0258-3822056)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng NVDTPC, KTr1, KTr2;
- Website Thuế tỉnh;
- Lưu: VT, QLDN3 (dhuong).

**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**



Lê Hải Ưng